

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 245/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 24-9-2018

V/v tranh chấp ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Hồng Lâm.

Ông Nguyễn Cẩm Lụa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2018/QĐXX-ST ngày 18 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 136/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Ngọc N.

Địa chỉ: khu vực 5, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

- Bị đơn: Bà Nhan Thị Lệ T.

Địa chỉ: khu vực 5, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 6 năm 2018 ông Lê Ngọc N trình bày: Ông và bà Nhan Thị Lệ T chung sống từ năm 1992, có đăng ký kết hôn tại UBND phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Quá trình chung sống đôi lúc cũng phát sinh mâu Tẫn, đến năm 2017 thường xuyên cãi nhau ảnh

hưởng tình cảm vợ chồng, kinh tế gia đình giảm sút. Đến tháng 3 năm 2018 bà T bỏ nhà đi đến nay. Nên ông N yêu cầu được ly hôn với bà T.

Con chung: có hai con tên Lê Thị Minh T, sinh năm 1993; Lê Ngọc Viết Nh, sinh năm 2000.

Tài sản chung: không yêu cầu.

Nợ chung: ông N khai không có.

Tài liệu chứng cứ kèm theo yêu cầu khởi kiện: giấy chứng minh nhân dân (bản sao), sổ hộ khẩu (bản sao), giấy chứng nhận kết hôn (bản chính).

Quá trình T thập chứng cứ Tòa án đã tổng đạt cho bà Nhan Thị Lệ T theo quy định pháp luật, nhưng bà T vẫn không thể hiện ý kiến.

Tại phiên toà: Nguyên đơn ông Lê Ngọc N trình bày và giữ nguyên yêu cầu như trước đây, bà T vắng mặt chưa thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Ngọc N có gửi đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Nhan Thị Lệ T, nên Tòa xác định quan hệ tranh chấp là Ly hôn. Đây là vụ án về hôn nhân gia đình, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án trên Tộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Địa chỉ của bị đơn bà T tại khu vực 5, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh giải quyết là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc N và bà Nhan Thị Lệ T kết hôn vào năm 1992, nên hôn nhân của ông N, bà T là hợp pháp. Ngày 01/6/2018 ông N có yêu cầu ly hôn, vì cho rằng hôn nhân không hạnh phúc, do không còn tình cảm với bà T, bà T cũng đã bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 2018 đến nay. Bà T chưa thể hiện ý kiến, dù Tòa án đã tổng đạt các văn bản theo quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình; Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau.....” nhưng theo trình bày của ông N, bà T đã bỏ nhà đi và ông N tiếp tục chung sống với bà T cũng không hạnh phúc, hiện tại ông N bà T đã ly thân, từ khi ly thân đến nay vợ chồng không có sự quan tâm với nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của ông N bà T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được, nên áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông N.

[3] Về con chung: Ông N khai có hai con tên Lê Thị Minh T, sinh năm 1993; Lê Ngọc Việt Nh, sinh năm 2000, tính đến nay đã thành niên, không mất năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động nên Tòa không xem xét.

[4] Về nợ chung: Ông N khai không có, nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: đương sự không yêu cầu, nên không xem xét.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, bà Nhan Thị Lệ T dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[7] Án phí sơ thẩm: Ông Lê Ngọc N nộp theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 19, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Ngọc N, ông Lê Ngọc N được ly hôn với bà Nhan Thị Lệ T.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lê Ngọc N chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông N đã nộp tạm ứng án phí khởi kiện theo biên lai T số 0010135 ngày 13/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- UBND phường III, TP VT;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tuyết Mai